

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.09

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : TRƯỜNG MẦM NON NINH HIỆP
Address (Địa chỉ) : Thôn 4, Ninh Hiệp, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN142126034
Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Nước sinh hoạt
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong chai kín còn nguyên vẹn
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 26/09/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 26/09/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 03/10/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 18/10/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK

**TESTING REPORT/
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.09

Code/ Mã mẫu:		KN142126034/1		
Sample name/ Tên mẫu:		Nước sinh hoạt		
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)		Nước sinh hoạt		
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Clo dư tự do ⁽¹⁾	SMEWW 4500 CI G:2023	mg/L	0.030	ND
pH ⁽¹⁾	SMEWW 4500-H+: 2023	/	/	7.02
Độ đục ⁽¹⁾	SMEWW 2130 B: 2023	NTU	/	0.000
Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N) ⁽¹⁾	TCVN 6179-1:1996	mg/L	0.025	ND
Mùi ⁽¹⁾	SMEWW 2150 B: 2023	/	/	Không mùi
Vị ⁽¹⁾	SMEWW 2160 B: 2023	/	/	Không vị
Màu Sắc ⁽¹⁾	SMEWW 2120 C: 2023	Pt-Co	3.00	ND
Permanganate (KMnO ₄) ⁽¹⁾	TCVN 6186:1996	mg/L	0.500	ND
Coliforms ⁽¹⁾	ISO 9308-1:2014/ Amd.1:2016	CFU/100ml	/	<1
E.coli ⁽¹⁾	ISO 9308-1:2014/ Amd.1:2016	CFU/100ml	/	<1
Pseudomonas aeruginosa ⁽¹⁾	ISO 16266:2006	CFU/100ml	/	<1
Staphylococcus aureus ⁽¹⁾	SMEWW 9213B:2023	CFU/100ml	/	<1
Asen (As) ⁽¹⁾	SMEWW 3030E:2023 SMEWW 3114B:2023	mg/L	0.001	ND